



## 2023 Canadian Bridge Championships National Mixed Teams - CMTC Round Robin - Day 1



Teams	Rank	Total	Adj.	Round 1		Round 2		Round 3		Round 4		Round 5		Round 6		
				vs	VP	vs	VP	vs	VP	vs	VP	vs	VP	vs	VP	
31	Xieyi Xu	10	47.30	-0.50	v32	8.50	v33	1.16	v35	6.28	v37	6.57	v39	15.29	v41	10.00
32	Culham	1	89.91	-1.00	v31	11.50	v35	15.29	v39	11.14	v42	17.68	v38	19.33	v34	15.97
33	Kersey	8	54.06		v34	5.46	v31	18.84	v37	14.80	v41	11.14	v40	1.16	v36	2.66
34	Wang	4	73.86		v33	14.54	v37	12.83	v41	20.00	v40	15.29	v36	7.17	v32	4.03
35	Burns	6	55.29		v36	9.61	v32	4.71	v31	13.72	v39	6.57	v42	8.50	v38	12.18
36	Edwards-Davies	3	75.12		v35	10.39	v39	15.52	v42	12.18	v38	6.86	v34	12.83	v33	17.34
37	O'Hara	11	43.70		v38	4.03	v34	7.17	v33	5.20	v31	13.43	v41	8.15	v40	5.72
38	Kovacevic	5	56.81	-0.50	v37	15.97	v41	6.57	v40	13.14	v36	13.14	v32	0.67	v35	7.82
39	Mykytyshyn	9	50.03		v40	3.03	v36	4.48	v32	8.86	v35	13.43	v31	4.71	v42	15.52
40	Gartaganis	2	77.63		v39	16.97	v42	15.97	v38	6.86	v34	4.71	v33	18.84	v37	14.28
41	Hong	7	54.64	-1.00	v42	11.50	v38	13.43	v34	0.00	v33	8.86	v37	11.85	v31	10.00
42	Cowan	12	38.65		v41	8.50	v40	4.03	v36	7.82	v32	2.32	v35	11.50	v39	4.48